

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ THÁI HOÀ  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 61/2022/HS-ST  
Ngày 23 tháng 9 năm 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thái Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1 - Ông Trần Thanh Hải

2 - Ông Lê Hợp Huyền

**Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Nhung - Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

**Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2022/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh T S**, Tên gọi khác: không; Sinh ngày 07 tháng 10 năm 1990 tại thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm xx, xã N, thị xã TH, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh V Đ, sinh năm 1955 và Con bà: Lê T V - Sinh năm: 1960; có vợ: Ngô T T, sinh năm 1996 và có 01 con sinh năm 2018;

Tiền án, án tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị Dương M T, sinh năm 1975.

Trú tại: Xóm T, xã T, thị xã TH, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Người làm chứng:**

Chị Nguyễn T N, sinh năm 1995. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm T, xã N, huyện ND, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 21/06/2022, Đinh T S đi khám bệnh tại Bệnh viện đa khoa khu vực T Nghệ An, đến khoảng 10 giờ thì Đinh T S khám bệnh xong S có gặp chị Nguyễn T N (SN 1995, trú tại xóm T, xã N, huyện N Đ) và rủ chị N đi uống nước tại quán cà phê của chị Dương M T (SN 1975, trú tại xóm T, xã T, thị xã TH) thuộc xóm T, xã H, thị xã TH. Khi vào trong quán thì S và chị Nguyễn T N ngồi vào bàn và gọi cà phê, trà sữa ra uống, khoảng 05 phút sau thì chị Dương M T chủ quán đưa cà phê và trà sữa ra. Một lúc sau, khi Đinh T S đang uống cà phê thì thấy thiếu ống hút nên đã tìm ống hút ở trong hộp nhựa dùng để bỏ thìa và ống hút ở trên bàn uống nước mà S và chị N đang ngồi. Khi S bỏ tay vào trong hộp nhựa để lấy ống hút thì phát hiện có 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 6Z, màu đen, lắp sim số 0989.xxxxx của chị Dương M T để ở trong hộp nhựa. Sau khi quan sát xung quanh không có ai, Đinh T S đã lén lút lấy chiếc điện thoại trên của chị Dương M T rồi cất giấu trong túi quần phía trước bên trái mà S đang mặc. Quá trình Đinh T S lấy trộm chiếc điện thoại thì chị Nguyễn T N có biết và đã khuyên S đừng lấy, tuy nhiên Đinh T S vẫn thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại đó rồi thanh toán tiền uống nước và đi về nhà mình. Về đến nhà, S tắt nguồn chiếc điện thoại vừa lấy trộm được và cất giấu trong phòng ngủ của mình. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Đinh T S đưa chiếc điện thoại đó ra, mở nguồn và lên mạng internet học cách mở khóa điện thoại vừa lấy trộm để sử dụng. Sau một lúc tìm hiểu, S đã mở được khóa chiếc điện thoại này và sử dụng chiếc điện thoại. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, nhận thức hành vi trộm cắp của mình là vi phạm pháp luật nên Đinh T S đến Cơ quan CSĐT Công an Thị xã Thái Hòa để đầu thú và giao nộp 01 chiếc điện thoại đã trộm cắp của chị T cho Cơ quan CSĐT Công an Thị xã Thái Hòa.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KLĐG ngày 29/06/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 6Z, lắp sim số 0989.xxxxx, đã qua sử dụng trị giá 7.900.000 đồng (Bảy triệu chín trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa đã thu giữ của Đinh T S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 6Z, màu đen, lắp sim số 0989.xxxxx. Đây là vật chứng do Đinh T S trộm cắp vào ngày 21/06/2022. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an Thị xã Thái Hòa xác định chiếc điện thoại này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Dương M T nên ngày 13/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an Thị xã Thái Hòa đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chị T.

- Về trách nhiệm dân sự:

Chị Dương M T (SN 1974, trú tại xóm T, xã H, thị xã TH) là người có đồ vật, tài sản bị mất cắp, hiện đã nhận được tài sản và không yêu cầu gì về dân sự.

Quá trình điều tra vụ án, Đinh T S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 30/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố bị cáo Đinh T S về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà giữ nguyên quan điểm như đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173; Điều 65; Điểm b, i, s khoản 1, Điều 51; Khoản 2 Điều 51- Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Đinh T S phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh T S 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại không yêu cầu về bồi thường dân sự nên không xem xét, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Đinh T S thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo về hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, từ đó xác định được: Vào khoảng 10 giờ ngày 21/06/2022, tại quán cà phê của chị Dương M T thuộc khu vực xóm T, xã H, Thị xã TH, lợi dụng sơ hở, Đinh T S đã lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 6Z, màu đen, lắp sim số 0989xxxx của chị T trị giá 7.900.000 đồng (Bảy triệu chín trăm nghìn đồng).

Đến 21 giờ ngày 21/6/2022, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Đinh T S đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KLĐG ngày 29/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã TH xác định: OPPO RENO 6Z, màu đen, lắp sim số 0989.xxxxx, đã qua sử dụng có giá trị là 7.900.000 đồng.

[3] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo thật thà khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật đồng thời khắc phục hậu quả đã bồi thường cho người bị hại số tiền 10.000.000đ. Bị cáo có bố đẻ là ông Đinh V Đ là thương binh hạng  $\frac{3}{4}$ . Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 - Bộ luật Hình sự. Nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý hoang mang cho người dân trong việc quản lý tài sản của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xét xử nghiêm khắc.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, chiếc điện thoại đã trả lại cho người bị hại. Người bị hại chị T không yêu cầu bị cáo S phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay xét thấy bị cáo có thu nhập không ổn định, không có tài sản gì đáng kể nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

- Về án phí : Cần buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Nguyễn T N, quá trình điều tra xác định, khi Đinh T S thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại thì chị Nguyễn TN không có sự thỏa thuận, bàn bạc, không có hành vi giúp sức và đã khuyên nhủ S không thực hiện hành vi phạm tội nên không có đủ căn cứ để xác định Nguyễn T N đồng phạm với Đinh T S về hành vi trộm cắp cũng như hành vi không tố giác tội phạm.

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đinh T S phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Đinh T S 12 (Mười hai ) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Thái Sơn về cho UBND xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An theo dõi, quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án). Buộc bị cáo Đinh T S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ an trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ an trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ  
THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Thị Hà**

